

**ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN GÒ VẤP**

Số **746** QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Gò Vấp, ngày **04** tháng **4** năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác thi hành án hình sự
và tái hòa nhập cộng đồng trên địa bàn quận Gò Vấp**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thi hành án hình sự ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 131/2020/QH14 ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị định số 33/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ về quy định chi tiết và biện pháp thi hành Nghị quyết 131/2020/QH14 ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ về công tác văn thư;

Căn cứ Nghị định số 49/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thi hành án hình sự về tái hòa nhập cộng đồng;

Căn cứ Nghị định số 133/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi hành án hình sự;

Căn cứ Quyết định số 5880/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành quy chế phối hợp trong công tác thi hành án hình sự và tái hòa nhập cộng đồng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của đồng chí Thủ trưởng cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Gò Vấp tại Tờ trình số 61/TTr-THA ngày 28 tháng 3 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế phối hợp trong công tác thi hành án hình sự và tái hòa nhập cộng đồng trên địa bàn quận Gò Vấp”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân quận, Trưởng Công an quận, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân 16 phường và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND Thành phố;
- Công an Thành phố;
- CT, các PCT.UBND/Q;
- Ủy ban MTTQ VN quận;
- Công an quận;
- Viện kiểm sát nhân dân quận;
- Tòa án nhân dân quận;
- Chi cục THADS quận;
- Các phòng, ban, đơn vị quận;
- UBND 16 phường;
- Lưu: VT, CA.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Trí Dũng



QUY CHẾ

Phối hợp trong công tác thi hành án hình sự

và tái hòa nhập cộng đồng trên địa bàn quận Gò Vấp

(Kèm theo Quyết định số 746/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2024
của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung, hình thức và phân công trách nhiệm, phạm vi giải quyết công việc; quan hệ công tác; chế độ báo cáo, thống kê; tổ chức giao ban, cuộc họp về công tác thi hành án hình sự sau đây viết tắt là THAHS) và tái hòa nhập cộng đồng (sau đây viết tắt là THNCĐ) của Ủy ban nhân dân Quận với các phòng, ban, ngành và Ủy ban nhân dân phường trên địa bàn Quận.

2. Quy chế này áp dụng đối với Ủy ban nhân dân Quận, các phòng, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan trong công tác THAHS và THNCĐ.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Quận, các tổ chức chính trị - xã hội Quận, Viện kiểm sát nhân dân Quận, Tòa án nhân dân Quận phối hợp tổ chức triển khai thực hiện công tác THAHS và THNCĐ trên địa bàn quận Gò Vấp.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Mọi hoạt động của Ủy ban nhân dân quận, các phòng, ban, ngành thuộc quận và Ủy ban nhân dân phường trong lĩnh vực công tác THAHS và THNCĐ phải tuân thủ theo chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các Chỉ thị, Nghị quyết, quy định của Ủy ban nhân dân quận.

2. Giải quyết công việc theo đúng phạm vi thẩm quyền, trách nhiệm được phân công, đúng trình tự, thủ tục, thời hạn quy định của pháp luật, chương trình, kế hoạch công tác và Quy chế này; đảm bảo chủ động, thường xuyên, chặt chẽ, kịp thời và không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn quận.

3. Đề cao trách nhiệm của Ủy ban nhân dân quận và Thủ trưởng các phòng, ban, ngành thuộc quận và Ủy ban nhân dân phường trong công tác THAHS và THNCĐ theo quy định pháp luật.

Điều 3. Nội dung phối hợp

1. Phối hợp trong tham mưu, xây dựng, ban hành các văn bản chỉ đạo liên quan đến công tác THAHS và THNCĐ.
2. Xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn cho các tổ chức, cá nhân về những quy định của pháp luật liên quan đến công tác THAHS và THNCĐ.
3. Cung cấp, trao đổi thông tin giữa các cơ quan quản lý nhà nước về công tác THAHS và THNCĐ trên địa bàn quận; tạo điều kiện thuận lợi cho việc theo dõi, quản lý, kiểm tra, hướng dẫn và xử lý theo thẩm quyền của từng cơ quan tham gia phối hợp.
4. Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác THAHS và THNCĐ trên địa bàn quận.

Điều 4. Hình thức phối hợp

1. Trao đổi ý kiến, cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan bằng văn bản theo yêu cầu của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp.
2. Thông qua các cuộc họp liên ngành định kỳ, đột xuất.
3. Thông qua các hội nghị sơ kết, tổng kết.
4. Thông qua việc thanh tra, kiểm tra của các đoàn liên ngành.
5. Các hình thức phối hợp khác.

Chương II

TRÁCH NHIỆM CỤ THỂ CỦA CÁC PHÒNG, BAN, NGÀNH VÀ ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG

Điều 5. Trách nhiệm của Công an quận

1. Chủ trì, phối hợp với các ban, ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân quận tổ chức, chỉ đạo công tác THAHS và THNCĐ trên địa bàn quận. Phối hợp với thanh tra quận tổ chức thanh, kiểm tra đối với các phòng, ban, ngành và Ủy ban nhân dân phường trong công tác THAHS và THNCĐ.

2. Chỉ đạo Cơ quan thi hành án hình sự Công an quận

- a) Tổ chức quản lý, chỉ đạo toàn diện công tác THAHS và THNCĐ thuộc phạm vi, trách nhiệm của lực lượng Công an nhân dân trong phạm vi địa bàn quận. Chỉ đạo tiếp nhận, giải quyết khiếu nại, tố cáo về THAHS và THNCĐ theo quy định của pháp luật.

b) Phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân quận, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận tổ chức kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật trong THAHS và THNCĐ tại Nhà tạm giữ thuộc Công an quận, Công an phường và Ủy ban nhân dân phường theo định kỳ và đột xuất.

c) Chủ trì tổng hợp tình hình, xây dựng báo cáo về công tác THAHS và THNCĐ theo chỉ đạo Ủy ban nhân dân quận và Công an Thành phố định kỳ và đột xuất.

d) Tổ chức thực hiện toàn diện công tác quản lý giam giữ, giáo dục cải tạo và thực hiện chế độ, chính sách đối với phạm nhân đang chấp hành án phạt tù tại Nhà tạm giữ thuộc Công an quận theo quy định pháp luật.

3. Chỉ đạo Công an phường

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân phường trong việc tổ chức thực hiện công tác THAHS và THNCĐ trên địa bàn phường.

b) Thực hiện tốt công tác THAHS và công tác quản lý, giám sát, giáo dục, giúp đỡ người chấp hành xong hình phạt tù tái hòa nhập cộng đồng.

4. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận

a) Khi có nhu cầu cần trích xuất phạm nhân phục vụ công tác điều tra vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận gửi văn bản yêu cầu trích xuất đến Thủ trưởng Cơ quan thi hành án hình sự Công an Thành phố (qua Phòng Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp) đối với phạm nhân đang chấp hành án phạt tù tại Trại tạm giam, Nhà tạm giữ thuộc Công an Thành phố hoặc gửi văn bản yêu cầu trích xuất đến Thủ trưởng Cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Công an đối với phạm nhân đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam, Trại tạm giam thuộc Bộ Công an quản lý để ra lệnh trích xuất theo quy định tại Điều 40 Luật Thi hành án hình sự năm 2019 và Thông tư liên tịch số 01/2020/TTLT-BCA-BQP-TANDTC-VKSNDTC.

b) Phối hợp Cơ quan thi hành án hình sự Công an quận tổ chức truy bắt người bị kết án phạt tù đang tại ngoại bỏ trốn, người được tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù, người được hoãn chấp hành án phạt tù, người bị Tòa án quyết định buộc chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo, người bị hủy quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện bỏ trốn.

Điều 6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận

1. Phối hợp, theo dõi việc ra quyết định thi hành án hình sự, quyết định hủy quyết định thi hành án hình sự của Tòa án nhân dân quận; giám sát công tác kiểm sát về thi hành án hình sự của Viện kiểm sát nhân dân quận theo chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận.

2. Tham gia kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật trong công tác thi hành án hình sự tại Cơ quan thi hành án hình sự Công an quận, Nhà tạm giữ thuộc quận, các phòng, ban và Ủy ban nhân dân phường theo chức năng, nhiệm vụ đã được phân công; giám sát hoạt động của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền trong việc thực hiện công tác tái hòa nhập cộng đồng theo quy định của pháp luật.

3. Phối hợp với Công an quận và các đơn vị có liên quan tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước liên quan đến công tác tái hòa nhập cộng đồng nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các tổ chức, đoàn thể xã hội và Nhân dân trong việc xóa bỏ định kiến, kỳ thị và quan tâm giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù về cư trú trên địa bàn; thực hiện có hiệu quả Nghị định 49/2020/NĐ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ đồng thời, tăng cường công tác quản lý, giáo dục, giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù tái hòa nhập cộng đồng, tạo việc làm, ổn định cuộc sống và trở thành người có ích cho xã hội; giám sát hoạt động của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền trong việc thực hiện công tác tái hòa nhập cộng đồng theo quy định của pháp luật.

4. Tăng cường công tác tuyên truyền các nội dung, mục đích của việc cho vay, phổ biến chính sách cho vay đối với người chấp hành xong án phạt tù theo Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg ngày 17 tháng 8 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về Tín dụng đối với người chấp hành xong án phạt tù đến các cấp, các ngành và người dân biết để thực hiện và giám sát.

Điều 7. Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân quận

1. Thực hiện kiểm sát toàn diện theo chức năng, nhiệm vụ trong công tác thi hành án hình sự theo quy định pháp luật.

2. Tổ chức kiểm sát việc chấp hành pháp luật về công tác thi hành án hình sự tại Cơ quan thi hành án hình sự Công an quận, Nhà tạm giữ thuộc Công an quận theo quy định pháp luật.

3. Chủ trì, phối hợp với Cơ quan thi hành án hình sự Công an quận, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận tổ chức kiểm sát việc chấp hành pháp luật trong công tác thi hành án hình sự tại Ủy ban nhân dân phường và Công an phường theo định kỳ hoặc đột xuất.

4. Chủ trì phối hợp Tòa án nhân dân quận và Cơ quan thi hành án hình sự Công an quận hàng tháng đối chiếu danh sách người bị kết án phạt tù; danh sách người được hoãn, tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù và số đối tượng chậm áp giải chấp hành án (tại ngoại; hết thời hạn hoãn, tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù; trốn thi hành án phạt tù đã ra quyết định truy nã) để phục vụ công tác theo dõi, đôn đốc.

5. Khi có nhu cầu cần trích xuất phạm nhân phục vụ công tác khởi tố, điều tra, truy tố, gửi văn bản yêu cầu trích xuất đến Thủ trưởng Cơ quan thi hành án hình sự Công an Thành phố (qua Phòng Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp) đối với phạm nhân đang chấp hành án phạt tù tại Trại tạm giam, Nhà tạm giữ thuộc Công an Thành phố hoặc gửi văn bản yêu cầu trích xuất đến Thủ trưởng Cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Công an đối với phạm nhân đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam, Trại tạm giam thuộc Bộ Công an quản lý để ra lệnh trích xuất theo quy định tại Điều 40 Luật Thi hành án hình sự năm 2019 và Thông tư liên tịch số 01/2020/TTLT-BCA-BQP-TANDTC-VKSNDTC.

6. Hàng năm chủ trì tổ chức sơ kết, tổng kết công tác liên ngành giữa Tòa án nhân dân quận - Viện kiểm sát nhân dân quận - Công an quận nhằm đánh giá những tồn tại, hạn chế trong công tác thi hành án hình sự nhằm kịp thời chấn chỉnh, khắc phục, nâng cao hiệu quả công tác liên ngành trong công tác thi hành án hình sự trên địa bàn quận.

7. Tổng hợp báo cáo Viện kiểm sát nhân dân Thành phố và Ủy ban nhân dân quận về công tác thi hành án hình sự theo quy định.

Điều 8. Đề nghị Tòa án nhân dân quận

1. Thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ trong công tác thi hành án hình sự theo quy định pháp luật.

2. Kịp thời ra quyết định thi hành án hình sự, quyết định hủy quyết định thi hành án hình sự, các thông báo chỉnh sửa, bổ sung bản án, quyết định thi hành án có sai sót và gửi đến các cá nhân, cơ quan liên quan theo đúng thời gian quy định để tổ chức thực hiện.

3. Khi có nhu cầu cần trích xuất phạm nhân phục vụ công tác xét xử vụ án, gửi văn bản yêu cầu trích xuất đến Thủ trưởng Cơ quan thi hành án hình sự Công an Thành phố (qua Phòng Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp) đối với phạm nhân đang chấp hành án phạt tù tại Trại tạm giam, Nhà tạm giữ thuộc Công an Thành phố hoặc gửi văn bản yêu cầu trích xuất đến Thủ trưởng Cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Công an đối với phạm nhân đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam, Trại tạm giam thuộc Bộ Công an quản lý để ra lệnh trích xuất theo quy định tại Điều 40 Luật Thi hành án hình sự năm 2019 và Thông tư liên tịch số 01/2020/TTLT-BCA-BQP-TANDTC-VKSNDTC.

3. Tổng hợp báo cáo Tòa án nhân dân Thành phố và Ủy ban nhân dân quận về công tác thi hành án hình sự theo quy định.

Điều 9. Trách nhiệm của một số phòng, ban thuộc quận

1. Phòng Tư pháp

Tổ chức các hoạt động tư vấn pháp luật và trợ giúp pháp lý nhằm hỗ trợ, giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương ổn định cuộc sống.

2. Chi cục thi hành án dân sự quận

Rà soát và lập hồ sơ đề nghị Tòa án có thẩm quyền xét miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án dân sự đối với người chấp hành xong hình phạt tù khi có đủ điều kiện; giải quyết khiếu nại, tố cáo về thi hành án dân sự theo quy định của pháp luật.

3. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Chủ trì, phối hợp Công an quận triển khai các hoạt động tư vấn, hướng dẫn việc tổ chức đào tạo, nâng cao tay nghề, cấp chứng chỉ nghề cho phạm nhân chuẩn bị chấp hành xong án phạt tù tại Nhà tạm giữ thuộc Công an quận.

b) Phối hợp Công an quận, Ủy ban nhân dân phường, chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội quận và các tổ chức tín dụng để hỗ trợ vay vốn ưu đãi, hướng nghiệp, dạy nghề cho người chấp hành xong hình phạt tù về cư trú tại địa phương cần vay vốn hoặc không có nghề, không có việc làm để giúp họ ổn định cuộc sống, phòng ngừa tái phạm tội.

c) Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân quận ban hành kế hoạch đào tạo nghề nghiệp, giải quyết việc làm giúp đỡ người chấp hành xong hình phạt tù tái hòa nhập cộng đồng và phối hợp với cơ quan liên quan dự toán kinh phí thực hiện kế hoạch đào tạo nghề nghiệp.

d) Đưa vào cơ sở bảo trợ xã hội người chấp hành xong hình phạt tù không có nơi nương tựa, không có đủ điều kiện sống tại gia đình thuộc đối tượng bảo trợ xã hội được chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở trợ giúp xã hội.

e) Phối hợp Trung tâm Dịch vụ việc làm Thành phố cung cấp thông tin thị trường lao động, tư vấn, giới thiệu việc làm miễn phí cho phạm nhân chuẩn bị chấp hành xong hình phạt tù thông qua nhiều hình thức như: tư vấn, giới thiệu việc làm trực tiếp hoặc sau khi chấp hành xong hình phạt tù trở về cư trú tại địa phương tham gia các phiên sàn giao dịch việc làm để có nhiều cơ hội tìm kiếm việc làm, ổn định cuộc sống.

4. Phòng Tài chính – Kế hoạch quận

Phối hợp với các phòng, ban, ngành và các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân quận bố trí kinh phí triển khai thực hiện Quy chế này theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

5. Phòng Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân quận quyết định thành lập các quỹ xã hội, quỹ từ thiện do các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, đơn vị, cá nhân đề xuất theo quy định của pháp luật.

6. Phòng Văn hóa – Thông tin

a) Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị tăng cường công tác thông tin, truyền thông, giáo dục về tái hòa nhập cộng đồng nhằm định hướng, khuyến

khích cộng đồng xã hội tham gia giáo dục, giúp đỡ, xóa bỏ định kiến, kỳ thị, phân biệt đối xử đối với người chấp hành xong hình phạt tù; kịp thời tuyên truyền, biểu dương, khích lệ, nhân rộng những mô hình hiệu quả, cá nhân điển hình trong công tác quản lý, giáo dục, giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù tái hòa nhập cộng đồng và người chấp hành xong án phạt tù có thành tích trong lao động, cuộc sống.

b) Phối hợp Công an quận, Ủy ban nhân dân phường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho số phạm nhân đang chấp hành án phạt tù tại Nhà tạm giữ thuộc Công an quận và số người chấp hành án hình sự tại cộng đồng (bao gồm người được hưởng án treo; người chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ, quản chế, cấm cư trú, tước một số quyền công dân, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định; người được hoãn chấp hành án phạt tù, tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù; người được tha tù trước thời hạn có điều kiện) trên các phương tiện thông tin đại chúng.

c) Phối hợp Ngân hàng Chính sách xã hội quận để đưa tin, viết bài trên Cổng thông tin điện tử quận và các kênh tuyên truyền khác về chính sách cho vay đối với người chấp hành xong án phạt tù theo Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg đến tất cả các khu phố, khu dân cư, hộ gia đình và người chấp hành xong án phạt tù tái hòa nhập cộng đồng trên địa bàn.

Điều 10. Trách nhiệm của Văn phòng Ủy ban nhân dân quận

Phối hợp với Công an quận, phòng Lao động – Thương binh và Xã hội quận, phòng Tư pháp quận tham mưu cho Ủy ban nhân dân quận chỉ đạo, đôn đốc các phòng, ban, ngành và Ủy ban nhân dân phường trong thực hiện có hiệu quả các quy định của pháp luật về công tác THAHS và THNCĐ trên địa bàn quận.

Điều 11. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân phường

1. Phối hợp với Công an phường thực hiện công tác thi hành án hình sự tại cộng đồng và tái hòa nhập cộng đồng trên địa bàn phường theo quy định của pháp luật.

2. Triển khai tổ chức thực hiện, phối hợp với các cơ quan có liên quan trong giám sát, giáo dục người được hưởng án treo, người chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ, cấm cư trú, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định, tước một số quyền công dân; quản lý người được hoãn, tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù, người được tha tù trước thời hạn có điều kiện; kiểm soát, giáo dục người chấp hành án phạt quản chế theo quy định tại khoản 1 Điều 205 Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

3. Xây dựng “mô hình” giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù về cư trú trên địa bàn và thực hiện các biện pháp bảo đảm tái hòa nhập cộng đồng với

người chấp hành xong hình phạt tù về cư trú tại địa phương; phối hợp Ủy ban MTTQ Việt Nam và các đoàn thể phường tham gia công tác quản lý, giáo dục, giúp đỡ người chấp hành xong hình phạt tù.

4. Phân công cán bộ, công chức phối hợp Công an phường, Ủy ban MTTQ Việt Nam và các đoàn thể phường, khu phố, tổ dân phố thực hiện tiếp nhận, giám sát, giáo dục, giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù; kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện và vận động nhân dân trong khu dân cư phối hợp chặt chẽ với gia đình giám sát, giáo dục, giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù.

5. Tiếp tục vận động và tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, cơ sở, tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh tiếp nhận, giúp đỡ việc làm cho người chấp hành xong hình phạt tù về cư trú tại địa phương.

6. Phối hợp các phòng, ban, đơn vị có liên quan thực hiện trợ giúp và hỗ trợ các thủ tục pháp lý; thực hiện thủ tục đề nghị Tòa án có thẩm quyền xem xét, quyết định xóa án tích trong các trường hợp đặc biệt cho người chấp hành xong hình phạt tù có tiến bộ rõ rệt và đã lập công theo quyết định của pháp luật; báo cáo, đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét rút ngắn thời gian thử thách; miễn chấp hành hình phạt còn lại của hình phạt bổ sung; miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án dân sự cho người chấp hành xong hình phạt tù khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật; ưu tiên lựa chọn người chấp hành xong hình phạt tù tham gia chính sách việc làm công; áp dụng biện pháp hỗ trợ, can thiệp, bảo vệ đối với người chấp hành xong hình phạt tù là trẻ em khi trở về tái hòa nhập cộng đồng; thực hiện chính sách đối với người chấp hành xong hình phạt tù thuộc đối tượng bảo trợ xã hội.

7. Thông tin và triển khai nội dung tại Điều 3 Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg ngày 17 tháng 8 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ bằng nhiều hình thức đến từng nhóm đối tượng có nhu cầu được biết và vay vốn, đảm bảo tính hiệu quả của việc hỗ trợ vốn giải quyết việc làm cho người chấp hành xong án phạt tù tái hòa nhập cộng đồng.

8. Phối hợp chặt chẽ với Ngân hàng Chính sách xã hội quận tổ chức triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả chính sách cho vay đối với người chấp hành xong án phạt tù, đảm bảo công khai, minh bạch, đúng đối tượng; xử lý kịp thời những khó khăn, vướng mắc phát sinh trên địa bàn.

Điều 12. Trách nhiệm và quan hệ công tác của các cơ quan, đơn vị

1. Quan hệ giữa các cơ quan, đơn vị trong công tác THAHS và THNCĐ là quan hệ phối hợp thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Công an quận và Văn phòng Ủy ban nhân dân quận là cơ quan thường trực, phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân quận trong công tác THAHS và THNCĐ.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Chế độ thông tin báo cáo

Các phòng, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường định kỳ hàng năm (trước ngày 05 tháng 12) hoặc đột xuất theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân quận, báo cáo kết quả thực hiện Quy chế phối hợp gửi về Công an quận (qua Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận, địa chỉ: số 584 Quang Trung, phường 11, quận Gò Vấp) để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân quận. Báo cáo nêu rõ đặc điểm tình hình, kết quả thực hiện; những khó khăn, vướng mắc trong thực hiện Quy chế phối hợp về công tác THAHS và THNCĐ; những kiến nghị, đề xuất liên quan.

Điều 14. Chế độ hội họp và thành phần tham dự

1. Tùy tình hình thực tế, Ủy ban nhân dân quận chủ trì giao ban hoặc tổ chức họp để đánh giá tình hình, kết quả thực hiện công tác THAHS và THNCĐ trong năm hoặc một giai đoạn thực hiện và đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong thời gian tiếp theo về công tác THAHS và THNCĐ trên địa bàn quận.

2. Thành phần tham dự giao ban gồm: Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận chủ trì; Thủ trưởng, Phó thủ trưởng, cán bộ chủ chốt theo dõi công tác THAHS và THNCĐ thuộc các phòng, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường và các trường hợp khác. Tùy theo tính chất, nội dung giao ban, cuộc họp, thời gian, địa điểm, Công an quận tham mưu lãnh đạo Ủy ban nhân dân quận mời đại diện lãnh đạo một số cơ quan, đơn vị hoặc triệu tập thêm thành phần tham dự.

3. Công an quận chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu, chuẩn bị nội dung, chương trình cuộc họp về sơ, tổng kết để đánh giá tình hình, kết quả thực hiện công tác THAHS và THNCĐ trên địa bàn quận và thông báo Kết luận cuộc họp đến các phòng, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường có liên quan để tổ chức thực hiện; phối hợp Văn phòng Ủy ban nhân dân quận phát hành giấy mời các cơ quan, đơn vị tham dự các cuộc họp của Ủy ban nhân dân quận về công tác THAHS và THNCĐ..

Điều 15. Phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

Việc cung cấp thông tin cho báo chí thực hiện theo quy định của Luật Báo chí và các văn hướng dẫn thực hiện; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị là người thực hiện hoặc ủy quyền cho Phó Thủ trưởng theo chức năng, nhiệm vụ trong

việc cung cấp thông tin cho báo chí, đồng thời chịu trách nhiệm trước pháp luật và Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận về việc cung cấp thông tin của mình.

Điều 16. Trách nhiệm thi hành

1. Thủ trưởng các phòng, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường và các cơ quan, tổ chức liên quan có trách nhiệm tổ chức quán triệt, triển khai, thực hiện hiệu quả Quy chế phối hợp này.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận và các tổ chức thành viên, Viện kiểm sát nhân dân quận, Tòa án nhân dân quận phối hợp tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả công tác THAHS và THNCĐ trên địa bàn quận.

3. Công an quận có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đánh giá và tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân quận, Công an Thành phố Hồ Chí Minh việc thực hiện Quy chế phối hợp này; đề xuất Ủy ban nhân dân quận khen thưởng kịp thời những tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phối hợp thực hiện công tác THAHS và THNCĐ trên địa bàn quận và đề xuất xử lý theo quy định đối với những trường hợp vi phạm.

4. Quá trình thực hiện Quy chế này, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, bất cập, các phòng, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường và các cơ quan, đơn vị liên quan phản ánh kịp thời về Công an quận (qua Cơ quan Thi hành án hình sự quận) để tổng hợp tham mưu trình Ủy ban nhân dân quận xem xét, quyết định./.